

Số: 59/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 120/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” giữa:

Nguyên đơn: Trần Ngọc C, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Số 936/5, ấp Hòa Đ, xã Vĩnh T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thành T, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Số 502, ấp T, xã Tân B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thu B, sinh năm 1978;

2. Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Số 502, ấp T, xã Tân B, huyện C, Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc C và anh Nguyễn Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Trần Ngọc C được quyền nuôi con tên Nguyễn Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 12/5/2021 sau khi ly hôn (con hiện đang sống với chị C).

Chị Trần Ngọc C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Ngọc C và các thành viên trong gia đình chị C không được cản trở anh T trong việc thăm nom, C sóc giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung:

Chị Trần Ngọc C trả cho ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thu B số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); 2,5 chỉ vàng 24k và 3,5 chỉ vàng 18k tương đương số tiền 26.425.000đ (Hai mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Tổng cộng là 126.425.000đ (Một trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Anh Nguyễn Thành T trả cho ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thu B số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng); 2,5 chỉ vàng 24k và 3,5 chỉ vàng 18k tương đương số tiền 26.425.000đ (Hai mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Tổng cộng là 166.425.000đ (Một trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

- Về án phí:

Chị Trần Ngọc C và anh Nguyễn Thành T mỗi người nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị C nộp thay 75.000đ án phí cho anh T.

Chị Trần Ngọc C phải nộp 3.160.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Thành T phải nộp 4.160.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp 300.000đ ngày 21/6/2022 theo biên lai số 0009204 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành được khấu trừ vào tiền án phí chị C phải nộp.

Chị Trần Ngọc C còn phải nộp tiếp 3.010.000đ

Ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thu B được nhận lại 7.321.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0009229 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi Cục THADS Huyện;
- UBND xã Tân B (số 20 ngày 5/03/2020);
- Lưu: VT, HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Loan